

BÁO CÁO

Đánh giá sơ kết giữa kỳ kết quả thực hiện công tác trẻ em, bình đẳng giới trên địa bàn huyện Bình Sơn giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Thực hiện Công văn số 3616/SLĐTBOXH-TEBĐG&PCTNXH ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo đánh giá sơ kết giữa kỳ kết quả thực hiện công tác trẻ em, bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2025, UBND huyện Bình Sơn báo cáo kết quả như sau:

PHẦN THỨ NHẤT KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRẺ EM

I. THỰC TRẠNG, TÌNH HÌNH TRẺ EM TẠI ĐỊA PHƯƠNG

- Tổng số trẻ em dưới 16 tuổi: 41.535 em
- Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: 390 em
- Số trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt: 60 em
- Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, trợ giúp: 390 em

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác ban hành văn bản triển khai thực hiện

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND huyện đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện như sau: *(có phụ lục kèm theo)*

2. Công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Hàng năm, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể huyện thường xuyên tổ chức tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước như: Luật Trẻ em; Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Công văn số 5775/UBND-KGVX ngày 20/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tăng cường thực hiện phòng, chống xâm hại bạo lực trẻ em; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 07/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các văn bản liên quan về công tác trẻ em.

- Đặc biệt, trong năm 2022, huyện tổ chức Diễn đàn trẻ em có 22/22 xã, thị trấn tham dự, thu hút đông đảo người xem và cổ vũ, qua đó giúp các em hiểu rõ hơn về các quyền, bổn phận đối với trẻ em.

3. Công tác phối hợp liên ngành trong quá trình triển khai thực hiện

- Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, hội đoàn thể ở địa phương, giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đã được chú trọng. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội từ huyện đến cơ sở làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em”.

- 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa được nuôi dưỡng bằng nhiều hình thức, trong đó thông qua hưởng ứng chương trình “Mẹ đỡ đầu” do Trung ương Hội LHPN phát động, tính đến nay có 256 em là trẻ em mồ côi cha/mẹ, hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn đều được các tổ chức, cá nhân nhận hỗ trợ 500.000 đồng/tháng đến 18 tuổi (trong đó hộ nghèo 184 em); tổng số tiền đã trao hỗ trợ cho trẻ em mồ côi từ khi được nhận đỡ đầu đến tháng 3/2023 là 809.350.000 đồng; trẻ em khuyết tật được thăm khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, can thiệp, chăm sóc và trợ giúp bằng các hình thức khác nhau hòa nhập cộng đồng. Cung ứng 100% các dịch vụ chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt khi được phát hiện.

- Nhân Tháng hành động vì trẻ em năm 2023, UBND huyện tổ chức phát động dạy bơi, thi bơi, mời giảng viên Trường Đại học TĐTT Đà Nẵng về tuyên truyền công tác phòng, chống đuối nước và kỹ năng sơ cứu đuối nước; đồng thời chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Truyền thông – Văn hóa - Thể thao, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công an huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện, Huyện đoàn, Hội Nông dân huyện xây dựng và ký kết Kế hoạch phối hợp liên ngành phòng, chống đuối nước trẻ em trên địa bàn huyện Bình Sơn giai đoạn 2023 – 2030.

- Phối hợp với Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ngãi tổ chức đưa 06 em bị tim bẩm sinh đi phẫu thuật tại Đà Nẵng. Tiếp nhận 20 chiếc xe đạp do Công ty bảo hiểm AIA tài trợ cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn có thành tích tốt trong học tập. Phối hợp với Tổ chức Zhi-shan tiếp nhận và cấp phát 100 suất học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn có thành tích tốt trong học tập. Ngoài ra, còn phối hợp với các Bệnh viện, tổ chức y tế để khám, sàng lọc và chữa bệnh cho trẻ em bị khuyết tật vận động, hở hàm ếch...

- Ngoài ra, các đơn vị trường học thường xuyên tổ chức nhiều nội dung như: tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh về tầm quan trọng của công tác bảo vệ trẻ em, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, tổ chức các buổi giáo dục kiến thức về giới, kỹ năng tự bảo vệ, tự phòng ngừa, bên cạnh đó công tác giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước trẻ em, kỹ năng về văn hóa giao

thông cho trẻ em được lồng ghép vào các bài học, giờ ngoại khóa, xây dựng mô hình trường học an toàn, học sinh thân thiện.

4. Nguồn lực thực hiện

a) Kịch bản toàn tổ chức bộ máy, biên chế: Ở cấp huyện (Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội) có 01 đồng chí Lãnh đạo và 01 chuyên viên kiêm nhiệm; ở xã, thị trấn có 22 người hoạt động không chuyên trách thực hiện và kiêm nhiệm một số công việc khác; ở mỗi thôn, tổ dân phố có 1 cộng tác viên về công tác trẻ em.

b) Việc bố trí ngân sách địa phương: Hàng năm, UBND huyện bố trí từ nguồn ngân sách của huyện để tổ chức các hoạt động: Thăm, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em bị khuyết tật... nhân Tháng hành động vì trẻ em, ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6, Tết Trung thu và thăm hỏi động viên gia đình có trẻ em chết do tai nạn thương tích, đuối nước, trẻ bị xâm hại..., với khoảng kinh phí 90 triệu đồng và chỉ đạo UBND các xã, thị trấn bố trí ngân sách theo khả năng cân đối của từng địa phương và nguồn vận động hợp pháp (nếu có) để thực hiện.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra

- Năm 2023, UBND huyện tổ chức kiểm tra công tác phòng, chống đuối nước tại 06 xã: Bình Khương, Bình Mỹ, Bình Nguyên, Bình Thạnh, Bình Hiệp và Bình Dương. Qua đó, tiếp tục chỉ đạo các UBND các xã tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức để học sinh biết và tuân thủ các quy định về phòng, chống đuối nước, nhất là những nơi tiềm ẩn có nguy cơ đuối nước cao bảo đảm an toàn cho trẻ; đẩy mạnh hơn nữa công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình để quản lý, giám sát học sinh, nhất là trong thời gian nghỉ học, nghỉ hè để bảo đảm an toàn, phòng, chống đuối nước.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát và nắm bắt các thông tin nóng về các vấn đề bạo lực, bạo hành, xâm hại, đuối nước ở trẻ em để kịp thời có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời.

6. Đánh giá kết quả triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em:

a) Số trẻ em bị tai nạn thương tích 15 em.

b) Số trẻ em bị tử vong do đuối nước: Số vụ: 14 vụ, Số trẻ em tử vong: 19 em.

7. Kết quả thực hiện công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em:

a) Tổng số trẻ em bị xâm hại: 04 em. Trong đó: Trẻ em nam bị xâm hại: 0 em; Trẻ em nữ bị xâm hại: 04 em.

b) Số trẻ em bị xâm hại theo từng hình thức được quy định tại Điều 4 và các điều khác của Luật Trẻ em, gồm:

- Bạo lực: Không có.

- Xâm hại tình dục: 02 em.

- Các hình thức gây tổn hại khác: 02 em.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Nhờ được sự chỉ đạo, lãnh đạo quan tâm và tạo điều kiện của cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban ngành, hội đoàn thể, từ huyện đến cơ sở. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ngày càng được quan tâm, 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hưởng các chính sách trợ giúp của nhà nước; thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong phòng, chống tệ nạn xã hội; công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ được các cơ quan, đơn vị, địa phương luôn chủ động phối hợp triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể theo từng ngành, lĩnh vực đã đề ra.

2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ, trẻ em ở huyện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là:

- Số trẻ em bị tai nạn, thương tích, nhất là số trẻ em bị đuối nước xảy ra vẫn còn nhiều, tình trạng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em lao động sớm, làm việc xa gia đình vẫn còn; một số gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn chưa thật sự quan tâm đến việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục con em trong gia đình; công tác phối hợp giữa các ban, ngành đoàn thể; giữa chính quyền, nhà trường, gia đình chưa chặt chẽ.

- Công tác phát hiện, thu thập tài liệu, chứng cứ ban đầu của các vụ việc xâm hại trẻ em còn nhiều khó khăn; một số cộng tác viên của xã, thị trấn hoạt động chưa tích cực, chưa kịp thời nắm bắt thông tin về vấn đề đột xuất của trẻ em để phản ánh, báo cáo lên cấp trên.

- Các điểm vui chơi và các hình thức giải trí phù hợp với trẻ em ở huyện và xã, thị trấn còn thiếu; Kinh phí đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ cho trẻ em còn hạn chế.

- Tình trạng trẻ em lạm dụng đồ chơi công nghệ, nghiện game, điện tử, trẻ em truy cập các trang mạng internet có nội dung độc hại hoặc các trò chơi không lành mạnh có nguy cơ tăng cao.

3. Đề xuất, kiến nghị

Phần mềm quản lý sơ sở dữ liệu về trẻ em được trang bị để cập nhật, tuy nhiên, chưa khai thác được dữ liệu để theo dõi, báo cáo. Đề nghị ngành cấp trên có ý kiến chỉ đạo khắc phục để việc ứng dụng khai thác triệt để.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN ĐẾN

- Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo các cấp ủy Đảng chính quyền về thực hiện chủ trương chính sách pháp luật liên quan đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ em, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về trẻ em, đưa mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội ở địa phương; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá việc

thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em, kiến nghị đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em không còn phù hợp.

- Đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trẻ em, cộng tác viên dân số bảo vệ trẻ em về nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và quyền trẻ em.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo bảo vệ trẻ em; bố trí nhân sự chuyên trách làm công tác bảo vệ trẻ em, chú trọng quan tâm đến đội ngũ cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Phát huy vai trò của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước đối với trẻ em và phát động các chương trình, các hoạt động vì trẻ em, nhân rộng các mô hình nhận đỡ đầu trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

PHẦN THỨ HAI

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác ban hành văn bản triển khai thực hiện

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND huyện đã ban hành các văn bản để triển khai, thực hiện như sau:

- Các Kế hoạch: số 994/KH-UBND ngày 10/5/2021 về việc triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn huyện Bình Sơn năm 2021; số 2425/KH-UBND ngày 27/10/2021 về việc triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2021 trên địa bàn huyện Bình Sơn; số 751/KH-UBND ngày 21/4/2022 về việc triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn huyện Bình Sơn năm 2022; số 141/KH-UBND ngày 08/10/2022 về việc triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2022 trên địa bàn huyện Bình Sơn; số 1389/KH-UBND ngày 31/5/2023 về việc triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn huyện Bình Sơn năm 2023; số 205/KH-UBND ngày 08/11/2023 về việc triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2023 trên địa bàn huyện Bình Sơn;

- Các Quyết định: số 4528/KH-UBND ngày 15/12/2021 về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện Bình Sơn; số 344/KH-UBND ngày 21/3/2022 về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn huyện Bình Sơn;

2. Công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về giới luôn được huyện quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với ban, ngành Hội đoàn thể liên quan triển khai từ huyện đến cơ sở về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ, Luật Bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức cho hội viên, đoàn viên và nhân dân như: Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp trong huyện đã tổ chức lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi, tổ của hội, sinh hoạt Câu lạc bộ, nói chuyện chuyên đề, truyền thông, tư vấn trực tiếp, cấp phát hàng ngàn tờ rơi, gắn với các hoạt động của Hội, tuyên truyền các nội dung của Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình,... bằng nhiều hình thức như: Tổ chức tọa đàm, Hái hoa dân chủ, hội thi, hội diễn văn nghệ, thăm và gặp gỡ, vận động các hộ gia đình gặp vướng mắc trong cuộc sống gia đình,... nhằm nâng cao nhận thức của hội viên, phụ nữ trong thực hiện Luật Bình đẳng giới, góp phần cải thiện mối quan hệ trong gia đình; Tổ chức công tác tuyên truyền về các chính sách đảm bảo an sinh xã hội cho người dân nói chung và phụ nữ, trẻ em gái nói riêng, đặc biệt là các đối tượng bị ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, vai trò của việc tăng quyền năng và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái trong việc thúc đẩy bình đẳng giới.

- Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện đã triển khai thực hiện tuyên truyền Luật Bình đẳng giới vào nhiệm vụ tuyên truyền hàng năm; tin, bài tuyên truyền Luật Bình đẳng giới trên hệ thống truyền thanh của huyện và xã, thị trấn tiếp phát trực tiếp trên sóng truyền thanh của huyện.

- Ngoài các hoạt động triển khai thực hiện thường xuyên, hàng năm nhân Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, huyện xây dựng Kế hoạch chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai tổ chức thực hiện. Từ nguồn kinh phí của huyện, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã làm băng rôn cấp cho 22 xã, thị trấn với các khẩu hiệu, thông điệp tuyên truyền của Tháng hành động treo tại các khu vực đông dân cư, các trục đường chính thuộc trung tâm các xã, thị trấn; Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp UBND xã Bình Thuận, Bình Đông tổ chức 02 lớp tuyên truyền ở về công tác Bình đẳng giới, Phòng chống bạo lực gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc cho hơn 150 lượt người tham dự. Hội Liên hiệp phụ nữ các xã, thị trấn tổ chức tọa đàm về các nội dung liên quan đến Chủ đề của Tháng hành động, tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà các phụ nữ đơn thân nuôi con, phụ nữ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, phụ nữ khuyết tật...

3. Công tác phối hợp liên ngành

UBND huyện chỉ đạo Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ phối hợp với các ngành, các cấp chính quyền phối hợp tổ chức tuyên truyền cho phụ nữ và Nhân dân các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các vấn đề về giới, Bình đẳng giới, Luật Bầu cử Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, xây dựng một số mô hình câu lạc bộ về bình đẳng giới... nhằm thực hiện mục tiêu của bình đẳng giới là xóa bỏ phân biệt đối xử về giới, tạo cơ hội như

nhau cho nam và nữ trong phát triển kinh tế - xã hội và phát triển nguồn nhân lực, tiến tới bình đẳng giới thực chất giữa nam, nữ và thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong lĩnh vực của đời sống và gia đình.

4. Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát

Từ năm 2021 đến tháng 9/2023, công tác tổ chức kiểm tra, giám sát về việc thực hiện Luật Bình đẳng giới, Nghị định số 56/2012/NĐ-CP của Chính phủ và Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn huyện chưa được thực hiện thường xuyên.

5. Nguồn lực thực hiện

a) Công tác bố trí cán bộ: UBND huyện đã thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ (viết tắt là Ban VSTBPN) gồm có 01 Trưởng ban, 04 phó Trưởng ban và 15 ủy viên. Qua đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Ban VSTBPN để theo dõi, triển khai các nhiệm vụ được phân công đạt kết quả.

b) Bố trí kinh phí:

- Cấp huyện:

+ Năm 2021, năm 2022: 14 triệu đồng/năm.

+ Năm 2023: 20 triệu đồng.

- UBND các xã, thị trấn đều bố trí từ 09-10 triệu đồng/năm để tổ chức hoạt động.

6. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu đối với từng lĩnh vực

a) Bình đẳng giới trong lĩnh vực Chính trị

Trong thời gian qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, hướng dẫn của ngành cấp trên và sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn trong thực hiện công tác Bình đẳng giới, lĩnh vực chính trị, cụ thể:

- Đề góp phần tăng tỷ lệ nữ tham gia vào các cơ quan dân cử, thúc đẩy sự tham gia nhiều hơn của phụ nữ vào các quá trình ra quyết định. Trong thời gian qua, Thường trực Huyện ủy, UBND huyện đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 30/12/2016 về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực trong hệ thống chính trị giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 để từng bước nâng cao chất lượng của cán bộ, công chức nữ, kịp thời cử cán bộ, công chức nữ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng để tạo cơ hội cho cán bộ nữ mạnh dạn tham gia các hoạt động chính trị của huyện.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quy hoạch, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức nữ tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức, năng lực phục vụ cho công tác chuyên môn. Đồng thời, bố trí nguồn kinh phí để chi trả, hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019 của HĐND tỉnh về quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để

đơn vị cử đi đào tạo hỗ trợ về công tác phi,...giúp nữ cán bộ, công chức, viên chức an tâm học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

** Tỷ lệ nữ tham gia các cấp ủy Đảng:*

- *Cấp huyện:* Nhiệm kỳ 2020 - 2025: Tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được bầu là 41 đồng chí, trong đó nữ là 12 đồng chí, chiếm tỷ lệ 29,26%. Về trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: có 05 đồng chí; Đại học: có 07 đồng chí. Về lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân (tương đương): 38 đồng chí; Trung cấp (tương đương): 03 đồng chí.

- *Cấp xã:* Nhiệm kỳ 2020 – 2025: Tổng số số ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn đại biểu được bầu 315 người, nữ: 59 người, chiếm tỷ lệ 18,73%, tăng 0,51% so với nhiệm kỳ trước.

** Tỷ lệ nữ trong cấp ủy và HĐND các cấp:*

- Tỷ lệ nữ trong cấp ủy:

+ Ban Thường vụ cấp ủy huyện: Đầu nhiệm kỳ 2020-2025, số cán bộ nữ có 02/13 Ủy viên, đạt 15,38%; hiện nay có 01/13 Ủy viên, đạt 7,69%. Cấp ủy cấp huyện: đầu nhiệm kỳ 2020-2025, số cán bộ nữ có 12/41 Ủy viên, đạt 29,26%; hiện nay có 09/40 Ủy viên, đạt 22,5%.

+ Ban Thường vụ cấp ủy xã, thị trấn: Số cán bộ nữ có 08/92 Ủy viên, tỷ lệ 8,7%. Ban chấp hành đảng bộ xã, thị trấn: số cán bộ nữ có 70/305 ủy viên, tỷ lệ 23%.

- Tỷ lệ nữ Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026:

+ *Cấp huyện:* Nhiệm kỳ 2021 - 2026: Tổng số đại biểu HĐND cấp huyện được bầu là 35 đại biểu, trong đó số đại biểu là nữ có 13 người, chiếm tỷ lệ 37,14%.

+ *Cấp xã:* Nhiệm kỳ 2021-2026: số đại biểu trúng cử 558 đại biểu, trong đó nữ là 147 đại biểu, chiếm tỷ lệ 26,34%.

- Tổng số cấp xã có cán bộ nữ chủ chốt: 15/22.

b) Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm

Hàng năm, công tác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện được chỉ đạo thống nhất thực hiện từ huyện đến cơ sở và được lồng ghép thực hiện các chính sách hỗ trợ về bình đẳng giới.

c) Bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Trong ngành giáo dục tỷ lệ nữ chiếm đa số, thời gian qua đặc biệt quan tâm đến công tác nữ, thể hiện trên tất cả các mặt như hợp đồng lao động, đào tạo bồi dưỡng, quy hoạch, lựa chọn, sắp xếp, bố trí cán bộ nữ tham gia công tác lãnh đạo, quản lý.

- Trong những năm qua, đội ngũ lãnh đạo, giáo viên nữ trong ngành giáo dục huyện đã phát huy được truyền thống đoàn kết, sáng tạo trong học tập, lao

động và công tác, góp phần thuận lợi trong việc thực hiện Luật Bình đẳng giới cũng như chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác Phụ nữ. Động viên viên chức nữ giáo viên đăng ký học thêm đạt trình độ trên chuẩn, tạo điều kiện cho chị em tự học tập, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về chính trị, chuyên môn.

d) Bình đẳng giới trong lĩnh vực Y tế

- Luôn quan tâm, triển khai thực hiện các chính sách bảo hiểm y tế và các chính sách khác liên quan đến chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ.

- Thường xuyên duy trì tổ chức truyền thông lồng ghép tại các Câu Lạc bộ “Phụ nữ không sinh con thứ ba”, các buổi truyền thông về đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; phối hợp với các đơn vị, ban, ngành đoàn thể tổ chức truyền thông cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ. Đặc biệt là truyền thông cho nam giới cùng với phụ nữ áp dụng biện pháp tránh thai, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, cùng nhau xây dựng kinh tế gia đình, nuôi con tốt, dạy con ngoan.

đ) Bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa và thông tin, thể dục thể thao và gia đình

- Theo định kỳ 02 năm một lần, Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu cho UBND huyện tổ chức Ngày hội Gia đình văn hóa tiêu biểu nhân ngày Gia đình Việt Nam; tham gia 06 đợt liên hoan Gia đình văn hóa cấp tỉnh và Trung ương; phối hợp với các cơ quan, ban ngành tổ chức triển khai các hoạt động nhân Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày thế giới xóa bỏ nạn bạo lực đối với phụ nữ (25/11)...; hướng dẫn tuyên truyền kiến thức pháp luật về Bình Đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, kế hoạch hóa gia đình... thành lập Câu lạc bộ Gia đình văn hóa; Câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, xây dựng địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

- Qua đó, tham mưu cho UBND huyện khen thưởng cho các tập thể, cá nhân, nhất là các gia đình đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Gia đình văn hóa, triển khai thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình. Qua đó, đã có sự chuyển biến tích cực về lối sống văn minh, gia đình văn hóa, giảm thiểu được việc bạo lực gia đình, bảo vệ tốt công tác nhân quyền và nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân, hướng đến mục tiêu xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ, ấm no, hạnh phúc và phòng chống bạo lực gia đình, bất bình đẳng giới; nghiêm khắc xử lý những hành vi bạo lực gia đình tại địa phương.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong 03 năm qua, công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện Luật Bình đẳng giới đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cấp các ngành trong toàn huyện quan tâm chỉ đạo, do vậy việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới trên địa bàn huyện đã đạt được một số kết quả nhất định. Công tác quy hoạch,

đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ, tổ chức nhiều lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ nữ được quan tâm thực hiện; nữ Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và nữ đại biểu HĐND huyện các nhiệm kỳ đã phát huy được vai trò, năng lực, sở trường công tác, kịp thời cùng với tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ, tập thể HĐND từ huyện đến cơ sở được thảo luận, bàn bạc và thống nhất nhiều vấn đề quan trọng, từ đó góp phần trong công tác chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương đạt hiệu quả. Kịp thời giải đáp những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị chính đáng của cử tri trong toàn huyện; nhiều cán bộ nữ được đề bạt vào các chức danh chủ chốt; tỷ lệ nữ được kết nạp vào Đảng hàng năm đều tăng; tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy, hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ sau cao hơn nhiệm kỳ trước; vị trí vai trò của phụ nữ trên các lĩnh vực lao động, việc làm, y tế, giáo dục đặc biệt là trong gia đình đã từng bước được cải thiện; tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái hoàn thành giáo dục Tiểu học ngày càng cao; tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản không có; tỷ lệ khai sinh đúng hạn ngày càng tăng; giảm thiểu được vấn nạn bạo lực gia đình; Đặc biệt là truyền thông cho nam giới cùng với phụ nữ áp dụng biện pháp tránh thai, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, cùng nhau xây dựng kinh tế gia đình, nuôi con tốt, dạy con ngoan.

Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp trong huyện đã phát huy được vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch đề ra. Các cơ quan, đơn vị, Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức tổ chức chính trị – xã hội và UBND xã, thị trấn đã làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, nhờ đó đã nâng cao được nhận thức trong cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở về công tác bình đẳng giới trên các lĩnh vực, góp phần trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của huyện, qua đó đã kịp thời phát huy những mặt làm được và chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, hạn chế trong hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới của huyện nhà.

2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những mặt làm được như nêu trên, công tác tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới ở một số cơ sở còn hạn chế như sau:

- Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ huyện và các xã, thị trấn hoạt động chưa thực sự thường xuyên, chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Tỷ lệ nữ tham gia vào cấp ủy, chính quyền, cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở còn thấp so với nam giới.

- Công tác tuyên truyền được thực hiện đồng bộ nhưng chưa thường xuyên; công tác thông kê, thông tin, số liệu báo cáo về bình đẳng giới chưa phản ánh hiệu quả, kịp thời cho công tác quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

- Công tác thực hiện quy hoạch nhằm tạo nguồn cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ nữ ở vùng có đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn chưa được chú trọng, mạnh dạn thực hiện.

3. Nguyên nhân

- Đội ngũ cán bộ công chức làm công tác bình đẳng giới chưa được bố trí chuyên trách, còn kiêm nhiệm nên phần nào ảnh hưởng đến công tác tham mưu đề xuất cho cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc chỉ đạo, lãnh đạo triển khai kế hoạch hành động thực hiện chiến lược bình đẳng giới. Việc phối hợp thực hiện giữa các cơ quan chuyên môn trong công tác bình đẳng giới ở một số đơn vị, địa phương chưa thực sự đồng bộ.

- Kinh phí bố trí cho hoạt động thường xuyên của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ của huyện và xã, thị trấn còn hạn chế nên chưa đảm bảo cho các hoạt động của Ban.

- Tư tưởng trọng nam hơn nữ vẫn còn tồn tại trong một số ít gia đình, nhất là ở vùng nông thôn. Mặt khác, nhận thức về vấn đề bình đẳng giới tuy đã có chuyển biến, nhưng chưa cao, do vậy, việc thực hiện bình đẳng giới trong gia đình và ngoài xã hội còn có những hạn chế nhất định.

- Một số thân nhân trong gia đình và nạn nhân bị bạo lực không kịp thời, không thực sự khai báo cho chính quyền địa phương và cơ quan chức năng để can thiệp, hòa giải kịp thời.

4. Bài học kinh nghiệm

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới của các cấp, các ngành.

- Việc hình thành và kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới và duy trì tổ chức phối hợp liên ngành vì sự tiến bộ của phụ nữ là cần thiết để tạo ra sự thống nhất và đồng thuận cao giữa các bộ, ngành chức năng trong triển khai thực hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới và bảo đảm quyền con người của phụ nữ.

- Cần tập trung được sự lãnh đạo của Đảng và sự hỗ trợ, phối hợp đặc lực của chính quyền và các Ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội để cùng thực hiện Luật Bình đẳng giới.

- Ưu tiên và tạo điều kiện, cơ hội cho cán bộ nữ được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện tốt công việc tại cơ quan và gia đình; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức nữ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN ĐẾN

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn huyện Bình Sơn.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới tới mọi tầng lớp nhân dân, nhất là truyền thông vào các phụ nữ nghèo,

phụ nữ nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số, nữ trong độ tuổi lao động và các nhóm yếu thế khác.

- Đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền nhất là phát huy vai trò của người đứng đầu cơ quan, địa phương trong thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; bố trí, phân công công tác đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định về bình đẳng giới. Cần phân định rõ trách nhiệm của người đứng đầu khi các chỉ tiêu về bình đẳng giới tại các cơ quan, đơn vị và địa phương không đạt được.

- Cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của các Chương trình, Kế hoạch liên quan đến công tác bình đẳng giới.

- Quan tâm hơn nữa công tác đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ nữ cán bộ tiềm năng và cán bộ làm tham mưu công tác bình đẳng giới; tạo điều kiện và khuyến khích phụ nữ tự trau dồi, nâng cao trình độ và tham gia tích cực vào các hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội, góp phần nâng cao quyền năng của phụ nữ nói chung và tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, các cơ quan dân cử nói riêng; đặc biệt đối với nữ lãnh đạo trẻ, nữ cán bộ dân tộc thiểu số. Phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ trong việc bảo vệ quyền lợi cho phụ nữ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; đề xuất xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới.

- Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, cần tập trung phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi cho phụ nữ nâng cao vai trò vị thế của mình, phát huy khả năng cùng góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của huyện nhà.

Trên đây là báo cáo đánh giá sơ kết giữa kỳ kết quả thực hiện công tác trẻ em, bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Bình Sơn. UBND huyện kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Các Phòng ban thuộc huyện;
- Công an huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường học trên địa bàn huyện;
- VPHĐND&UBND: CVP, PCVP, CVVX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Quang Sự

PHỤ LỤC VĂN BẢN CÔNG TÁC TRẺ EM

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 11 năm 2023 của UBND huyện)

- Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 24/5/2021 về việc tổ chức phát động Tháng hành động vì trẻ em năm 2021.

- Kế hoạch 42/KH-UBND ngày 21/3/2021 của UBND huyện Bình Sơn về việc triển khai Chương trình bơi an toàn giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn huyện Bình Sơn.

- Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 12/4/2021 của UBND huyện Bình Sơn về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi năm 2021.

- Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 28/4/2021 của UBND huyện Bình Sơn triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2021.

- Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 21/5/2021 của UBND huyện Bình Sơn triển khai thực hiện Tháng hành động vì trẻ em năm 2021.

- Quyết định số 1803/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND huyện Bình Sơn về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi năm 2021 để triển khai thực hiện.

- Công văn số 1464/UBND-VX ngày 03/6/2021 của UBND huyện Bình Sơn về việc tăng cường quản lý học sinh phòng, chống tai nạn thương tích đuối nước ở trẻ em trong dịp nghỉ hè;

- Công văn số 321/UBND-VX ngày 14/02/2022 của UBND huyện Bình Sơn về việc tăng cường các giải pháp bảo vệ trẻ em, xử lý hành vi hành hạ, xâm hại trẻ em.

- Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND huyện Bình Sơn triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2022.

- Công văn số 1248/UBND-VX ngày 13/5/2022 của UBND huyện Bình Sơn về việc tăng cường công tác phòng, chống tai nạn thương tích, phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện Bình Sơn về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của UBND huyện Bình Sơn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn huyện.

- Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 30/5/2022 của UBND huyện Bình Sơn về triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2022.

- Công văn số 1552/UBND-VX ngày 09/6/2022 của UBND huyện Bình Sơn về việc tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước ở trẻ em;

- Công văn số 1939/UBND-VX ngày 11/7/2022 của UBND huyện Bình Sơn về việc tăng cường các hoạt động phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.
- Công văn số 2029/UBND-VX ngày 18/7/2022 của UBND huyện Bình Sơn về việc tiếp tục tăng cường các biện pháp thực hiện công tác phòng, chống đuối nước trẻ em;
- Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 29/8/2022 của UBND huyện Bình Sơn về việc tổ chức thăm, tặng quà Tết Trung thu năm 2022;
- Công văn số 4405/UBND-VX ngày 27/12/2022 về việc hăm lo cho đối tượng người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được vui xuân, đón Tết Nguyên đán Quý Mão - năm 2023; - Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 10/5/2023 triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2023;
- Kế hoạch 92a/KH-UBND ngày 11/5/2023 về triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2023;
- Kế hoạch 01/KHKN-LĐT BXH-YT-GDĐT-VHTT-KTHT-NNPTNT-CA-HĐ-HLHPN-HND về phối hợp liên ngành phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2023-2030;
- Công văn số 1648/UBND-VX ngày 24/5/2023 về tiếp tục tăng cường thực hiện công tác phòng, chống tai nạn đuối nước ở trẻ em trên địa bàn huyện;
- Công văn số 1648/UBND-VX ngày 26/5/2023 về việc tiếp tục tăng cường thực hiện công tác phòng, chống tai nạn đuối nước ở trẻ em trên địa bàn huyện;
- Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 thành lập Ban điều hành hệ thống bảo vệ, chăm sóc trẻ em huyện Bình Sơn;
- Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND huyện về công tác phòng, chống đuối nước ở trẻ em trên địa bàn huyện Bình Sơn năm 2023;
- Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 14/7/2023 kiểm tra công tác phòng, chống đuối nước ở trẻ em.